

Thời sự Á châu
Chủ đề: Thái Bình Dương
Tác giả: Văn Nguyên Dưỡng

Luận Án “Thái Bình Dương Nổi Sóng”

*Nghiên cứu về Chiến lược Xoay Trục của Hoa Kỳ sang
Á Châu và Thái Bình Dương có Ảnh Hưởng đến Việt Nam*

Lời giới thiệu:

Kính thưa quý vị trưởng thượng, thưa quý bằng hữu.

Trong chuyến đi tham dự Hội Nghị APEC Đà Nẵng, Việt Nam vừa qua, TT Trump đã thay chữ dùng khi gọi Vùng biển Thái Bình Dương và Đông Nam Á bằng “Vùng Thái Bình Dương-Ấn Độ Dương”, nhiều lần trong những cuộc phỏng vấn hay đối thoại. Như vậy, chính phủ Trump đã thức thời hơn các chính phủ Obama và Clinton. Vùng biển quan trọng này đã được nhìn thấy bởi các cố vấn chính trị và quân sự chiến lược ở Bạch Ốc và Ngũ Giác Đài rõ ràng hơn trước đây. Việc thành lập một liên minh chính trị & quân sự như chúng tôi đã phác họa mấy năm trước đây có cơ hội hình thành nếu Trung Cộng hoặc Bắc Hàn bước thêm một bước nữa trong việc tăng trưởng sách lược quân sự ở Vùng Này. Hoa Kỳ cũng có thể viện lý do nếu Bắc Hàn thử hỏa tiễn tầm xa hay bom khinh khí một lần nữa để chính thức tuyên bố công khai thành lập NATO phương Đông mà trước đây chúng tôi tạm đặt cho cái tên là PACINTO (hay PACINSTO). Lúc đó VN sẽ tự động xin tham gia liên minh. Đây là phương cách duy nhất trong tình thế hiện tại để VN Thoát Trung và không mất nước.

Chúng tôi cầu xin quý vị trưởng thượng suy nghĩ cho cạn cùng và xin hết lòng lobby thêm các nhân vật quan trọng trong Chánh phủ Trump tiến hành Liên minh này càng sớm người Việt sẽ càng yên tâm hơn. Tôi thành thật cảm ơn quý vị và quý bằng hữu đọc bản văn này và một lần nữa trân trọng khẩn cầu quý vị chính trị gia, các học giả, các nhà trí thức Việt Nam, quý tướng lãnh lưu vong đọc và dốc lòng tiến hành phương án này cứu nguy cho đất nước và dân tộc. Mong lắm thay.

Quý kính,

Vĩnh Định Văn Nguyên Dưỡng.

*Tác giả “THE TRAGEDY OF THE VIETNAM WAR” (McFarland Co & Inc. Publishers, September 2008) và “INSIDE ANLOC” the BATTLE THAT SAVE SAIGON IN 1972 (McFARLAND Co & Inc., Publishers, 2016)
Honolulu, Hawaii tháng 11/12/2017*



Lời Tác giả:

Kính thưa quý vị độc giả VN ở hải ngoại

Hoa kỳ xoay trục chiến lược về Á Châu và Thái Bình Dương là cơ hội hãn hữu để nhân dân VN có cơ hội giải thoát khỏi những chiếc vò bần thiêu của con bạch tuột CSVN đang hút khô cạn dần mạch máu dân tộc và những móng vuốt sắc nhọn của con rồng đỏ Trung Cộng đang bấu chặt và da thịt tổ quốc Việt Nam, mặc dù tôi đã nhìn thấy lớp sóng mạnh mẽ chống bạo quyền Trung Cộng đang dâng cao của quần chúng Việt Nam trong nước cũng như ở hải ngoại khi mới đây chúng thao túng Biển Đông, biến cải các gộp đá ngầm thành những hòn đảo nhân tạo và những căn cứ quân sự, muốn độc chiếm hành lang hàng hải từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương. Lòng người Việt Nam trong giai đoạn khó khăn nay là muốn giải thể Đảng CSVN và thoát vòng cương tỏa của Trung Cộng.

Hoài bão giải thể Đảng CSVN, thành lập một thể chế tự do, dân chủ và “*Thoát Trung*” của quần chúng Việt Nam là chính đáng. Tuy nhiên, chúng ta còn thiếu quá nhiều yếu tố để thành công dù chỉ là thực hiện những mong ước nhỏ nhất hướng hồ gì làm một cuộc cách mạng to lớn như vậy. Và lại biết tìm ở đâu ra một giải pháp khả thi cho Việt Nam? Cũng không thể đặt hy vọng vào bất cứ một nhà lãnh đạo nào trong số những chính khách hay một nhà cách mạng nào đó ở hải ngoại hay một lãnh tụ CSVN nào hiện nay trong nước đủ tài năng và thu phục được nhân tâm để chỉ đạo một công cuộc to lớn như vậy. Hiện tại có thể có một Gorbachow Việt Nam còn ẩn trong bóng tối, hay một cơ duyên chưa thực sự chín mùi nên chưa bộc phát... một cuộc cách mạng dân chủ như mong muốn.

Sách lược xoay trục về Á Châu và TBD của Hoa Kỳ tạo niềm tin lớn cho một số quốc gia đang có tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải với Trung Cộng và là cơ hội tốt cho Việt nam thay đổi cơ chế xã hội từ đó sẽ có những thay đổi thể chế chính trị và quần chúng Việt Nam hy vọng thực hiện được các mong ước kể trên.

Tuy nhiên, phải tìm hiểu rõ sách lược này của Hoa Kỳ. Nguyên văn chữ “pivot” trong Anh ngữ là xoay tròn trên một trục trung tâm, có chu kỳ mang tính thời gian, dài hay ngắn tùy thuộc vào những điều kiện chủ quan và khách quan... Có nghĩa là trước đây, trục chiến lược trọng tâm của Hoa Kỳ, sau Đệ II Thế Chiến đã tiến qua vùng Bắc và Đông Âu. Nhưng chỉ sau khi Hoa Kỳ bắt tay với Trung Cộng năm 1972 và bỏ rơi Nam Việt Nam năm 1975, Hoa Kỳ mới thực sự rảnh tay đối phó với Liên Xô dưới nhiều hình thức. Cuối cùng, bức Tường Bá Linh sụp đổ năm 1989, kéo theo sự sụp đổ của Đế quốc Liên Xô, chính thức năm 1991. Các nước Đông Âu tự giải phóng, thiết lập thể chế dân chủ theo các nước Tây Âu. Như vậy, Hoa Kỳ mất hơn bốn thập niên ở trục chiến lược Âu châu mới làm sụp đổ Khối CSQT.

Sở dĩ Hoa Kỳ mất nhiều thời gian như vậy vì phải:

* Trước tiên là phải cứu nguy cho các nước Âu châu phục hồi kinh tế bị suy sụp nặng nề hay phá sản trong Đệ II thế Chiến, kể cả Đức, Ý và Nam Tư, với kế hoạch Truman-Marshall.

** Tiếp đến, để chặn đứng mối nguy bành trướng của Liên Xô sang các nước Tây Âu bằng sự thành lập và củng cố khối Liên minh Quân sự NATO chống lại khối WARSAWA của CS Đông Âu do Liên Xô lãnh đạo.

*** Giai đoạn kế tiếp là tiếp sức cho các nước tự do Âu châu thành lập khối Âu Châu Thống Nhất EURO phát triển kinh tế, hành chính, tài chính và xã hội thành một khối kinh tế thịnh vượng.

**** Song song với các sách lược trên, là sách lược lôi kéo Liên Xô vào cuộc chiến tranh lạnh [the Cold War] và cuộc chạy đua vũ trang nguyên tử và phát triển khoa học không gian làm cho nền kinh tế Liên xô bị khánh tận. Từ đó Liên Xô phải sụp đổ.

Sau đó trục chiến lược chính của Hoa Kỳ quay sang vùng Trung Đông đối phó với tình hình đột biến ở Trung Đông ảnh hưởng lớn đến chính trị, kinh tế và nền an ninh toàn cầu.

* Trước tiên là sự kiện đảo chánh thay đổi thể chế chính trị ở Iran. Năm 1979, Iran lật đổ vương quyền, thiết lập “thể chế giáo trị” với thượng tầng kiến trúc là một giáo chủ Hồi giáo như một quốc sư toàn quyền và một tổng thống hành pháp căn cứ vào giáo luật kinh koran. Iran là nước sản xuất dầu hỏa nhiều nhất ở Trung Đông, có tiếng nói mạnh trong khối APEC.

** Ngay năm sau, 1980, Saddam Hussein, nhà độc tài Iraq muốn làm lãnh chúa Trung Đông, đem quân tấn công vào lãnh thổ Iran. Cuộc chiến kéo dài 10 năm suốt dọc biên giới, bất phân thắng bại. Hiệp ước đình chiến ký năm 1989. Tổn thất hai bên rất lớn vì cả hai quốc gia Hồi giáo này đều đã dùng vũ khí hóa học và hỏa tiễn tầm xa. Điều này khiến Hoa Kỳ và khối đồng minh NATO đặc biệt lưu ý, nhưng chỉ theo dõi.

*** Ngày 2/8/1990, Saddam Hussein xua quân xâm chiếm Kuwait, xứ dầu khí nhỏ, đông nam Iraq, trên bờ tây bắc Vịnh Á-Rập và ngày 8/8, tuyên bố sát nhập Kuwait vào lãnh thổ Iraq. Liên Hiệp Quốc lên án hành động xâm lăng của Iraq.

Đã đến giai đoạn Hoa kỳ phải hành động.

Một lực lượng liên quân LHQ được thành lập gồm 24 quốc gia với lực lượng nòng cốt là Hoa Kỳ và Anh, do một Đại tướng Hoa Kỳ làm tổng tư lệnh, mở cuộc hành quân Operation Desert Storm giải tỏa Kuwait trong tháng 1 & 2, năm 1991. Đây là lần đầu tiên sau Đệ II Thế Chiến một lực lượng liên quân LHQ lớn mạnh gồm hơn hai mươi nước

thành viên Liên Hiệp Quốc từ Âu, Á, Phi, Úc, Mỹ châu và một số quốc gia Trung Đông kết hợp trong một cuộc chiến tranh. Kỳ thực thì Hoa Kỳ chủ động trên mọi phạm trù chinh trị, quân sự, kể cả tình báo chiến lược và chiến trường. Quân Iraq bị đánh bật ra khỏi Kuwait. Hòa ước ngưng bắn ký ngày 28/2/1991.

Nhưng tình báo chiến lược Hoa Kỳ vẫn tiếp tục ghi nhận những phát triển vũ khí hóa học và nghi ngờ Hussein đang tiến hành chế tạo vũ khí nguyên tử. Việc thanh tra của các phái đoàn LHQ về vũ khí hóa học và nguyên tử nhiều lần gặp trở ngại.

**** Nhưng bất ngờ sự kiện 911 diễn ra ngay trên nội địa Hoa kỳ bởi tổ chức Al-Qaeda do Osama bin Laden, một lãnh tụ Hồi giáo khác, nguy hiểm gấp nhiều lần hơn Saddam Hussein làm thay đổi cục diện thế giới. Hàng ngàn triệu tỷ dollars các nước Hoa Kỳ, Tây Âu và các nước khác phải bỏ ra để canh tân nền an ninh quốc nội. Dù có nhiều chống đối Hoa Kỳ, nhưng chiến tranh ở Afghanistan -sào huyệt của Osama Bin Laden- và Iraq của Saddam Husein vẫn phải diễn ra dưới thời chính phủ Bush. Và cả hai lãnh tụ này đã bị diệt vong dưới thời chính phủ Obama. Đến khi cuộc Cách Mạng Mùa Xuân của giới trẻ Bắc Phi chuyển qua nhiều nước thành công, đến Syria và bị dừng lại, nhóm ISIS hình thành. Cuộc chiến trở nên khốc liệt hơn, với những cảnh giết chóc tàn bạo hơn. Hoa Kỳ đã khôn ngoan hơn Nga, bỏ chiến trường Syrie cho Putin giải quyết. Đến nay thì người ta thấy rõ cặp bài trùng Putin-Assad đã tạo nên thảm cảnh như hiện nay.

Trong khi đó, lợi dụng sự bận tâm của Hoa Kỳ ở Trung Đông hơn hai thập niên, Trung Cộng bắt đầu trở dậy như con khủng long, muốn nuốt chửng Biển Đông và Đông Nam Á. Bắt buộc Hoa Kỳ, coi giảm nhẹ tình hình Trung Đông chuyển trục chiến lược sang Á Châu và Thái Bình Dương, dù hơi trễ nhưng chưa muộn.

Chúng tôi đề nghị quý vị trưởng thượng và quý bạn xin cùng chúng tôi theo dõi và phân tích sách lược đó của Hoa Kỳ và thủ đoạn trường kỳ bành trướng của Trung Hoa Cộng Sản. Nếu có gì sơ sót xin quý vị chỉ bảo, chúng tôi sẽ chấn chỉnh. Thành thật cảm ơn.

Văn Nguyên Dương
Trần Châu Cảng
6-6-2015



LUẬN ÁN “GIẢI PHÁP HÒA BÌNH CHO TBD”

PHẦN I: THÁI BÌNH DƯƠNG NỔI SÓNG

-----ooOoo-----

Chúng tôi xin đưa ra công luận một luận thuyết về một hiệp ước quân sự ở Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tạm mệnh danh là “PACINTO” (Pacific Indian Oceans Treaty Organization) trong tham luận THÁI BÌNH DƯƠNG NỔI SÓNG này từ hơn hai năm trước.



LỜI PHI LỘ

Hoa Kỳ xoay trục về Thái Bình Dương và Đông Á là cơ hội bằng vàng cho Việt Nam thay đổi cơ chế chính trị và Thoát Trung. Ngược lại, nếu các lãnh tụ CSVN còn u mê, đất nước sẽ không thoát khỏi ách thống trị của kẻ thù Phương Bắc một lần nữa.

Trước sự lộng hành của Trung Cộng, với những cuộc đánh chiếm Hoàng Sa năm 1974 và Trường Sa năm 1988, vẽ bản đồ với 9 đoạn lưỡi bò và tuyên bố chủ quyền trên vùng lãnh hải đó bao gồm hơn 80% của Biển Đông Nam Á -thường được gọi là South China Sea. Các hành động cường bạo đó tạo nên sự chống đối và tranh chấp về các nhóm quần đảo trong vùng biển này.

Tuy nhiên, những hành động trên chỉ là những bước đầu tiên của kế hoạch rộng lớn tuân tự “nuốt chửng” các nước Đông Nam Á, như Mao Trạch Đông từng chủ trương trước đây, là làm chủ trọn vẹn vùng biển rộng lớn Nam Thái Bình Dương và con đường hàng hải huyết mạch từ đó sang Ấn Độ Dương. Nghĩa là tranh chấp quyền làm chủ nhân độc tôn với Hoa Kỳ vùng Trung Nam Thái Bình Dương, Nam Ấn Độ Dương và Á Châu và xa hơn là viễn ảnh thay thế vai trò hiện tại của Hoa Kỳ trên thế giới.

Để thực hiện sách lược vĩ mô đó, bước thứ hai -là bước thử thách quan trọng nhất- dù đang phải đối đầu với sự phản kháng bằng nhiều hình thức của các quốc gia có làn ranh hải phận “9 đoạn lưỡi bò” như Nhật, Phi Luật Tân, Việt Nam, Brunei, Mã Lai... Trung Cộng đã từng kiện Nhật chiếm các hải đảo Điều Ngư (Diaoyu hay Senkaku) trước Liên Hiệp Quốc năm 2012 cho rằng Nhật đã vi phạm Điều 76 Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển trong khi chính Trung Cộng đã dùng bạo lực chiếm đoạt phần lớn các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam và áp đặt chủ quyền trên Biển Đông Nam Á, ĐƯƠNG NHIÊN CUỖNG ĐOẠT ít nhất là 160 hải lý của Thềm Lục Địa Việt Nam, 175 hải lý của các Thềm Lục Địa Phi Luật Tân và Mã Lai, tức là chiếm 4/5 Thềm Lục Địa của Việt Nam và 7/8 Thềm Lục Địa của Phi và Mã Lai. Trung Cộng vi phạm thô bạo Luật Biển nói trên của Liên Hiệp Quốc.

Sau đó, Trung Cộng tuyên bố “*Vùng Nhận Diện Phòng Không*” (ADIZ - Air Defense Identification Zone) trên không phận rộng lớn Biển Hoa Đông (North-East China Sea) tháng 11, năm 2013. Đây là một thử thách lớn của Trung Cộng đối với Nhật, kể cả Nam Hàn, Đài Loan và, dĩ nhiên, người đồng minh lớn của các nước này là Hoa Kỳ. Lực lượng Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương cho hai chiếc B-52 bay ngang không phận của ADIZ đó. Sự kiện này chứng tỏ Hoa Kỳ thực sự tái lập sự hiện diện quân sự của mình ở Đông Á và Nam Thái Bình Dương. Tiếp theo là liên minh quân sự được tái lập hay tăng cường giữa Hoa Kỳ - Nam Hàn, Hoa Kỳ - Nhật, Hoa Kỳ - Phi Luật Tân, Hoa Kỳ - Úc. Có đến 60% lực lượng quân sự, nhiều nhất là hải quân, trở lại vùng chiến lược quan trọng này và qua những hiệp ước đó, Hoa Kỳ có thể đóng quân -gồm hải, lục, không quân và thủy quân lục chiến- trên một số căn cứ quân sự của Nhật, Phi và Úc, sẵn sàng cho một thế “đôi đầu” mới với Trung Cộng.

Trong khi đó, tuy Chủ tịch nước kiêm Tổng Bí Thư Đảng CSTQ, Tập Cận Bình tuyên bố chủ trương hòa hoãn, không dùng vũ lực tấn công khối đồng minh Hoa Kỳ và các nước Đông Nam Á, nhưng trên thực tế Trung Cộng tiếp tục triển khai âm mưu thôn tính Biển Đông Nam Á và không chế hàng hải từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương bằng những hành động thô bạo. Năm 2014 Trung Cộng đưa Giàn khoan HD 981 vào nhóm đảo Tri Tôn, trong quần đảo Hoàng Sa thuộc hải phận Việt Nam. Mục đích không phải để khai thác mỏ dầu nhưng để thăm dò phản ứng của Việt Nam, các nước ASEAN, và Hoa Kỳ. Đảng CSVN và chính quyền phản ứng yếu ớt nhưng quần chúng sôi sục biểu tình đòi chính phủ phải có những biện pháp mạnh mẽ hơn. Công an lúc đầu còn làm ngơ, nhưng sau đó các cuộc biểu tình từ Nam ra Bắc đều bị đàn áp dã man và dập tắt, gây nên phong trào chống đối rộng lớn của sinh viên và giới trí thức yêu nước đối với Đảng CS, chính phủ và công an. Các nước ASEAN ngỡ ngàng nhưng không có phản ứng nào đáng kể. Riêng Hoa Kỳ quan tâm hơn; đặc biệt Thượng viện ra quyết nghị yêu cầu Trung Cộng phải rút giàn khoan đi. Lần này, Tập Cận Bình nhượng bộ. Người ta chưa rõ lý do chính tại sao Trung Cộng hành xử như vậy? Đây là lần thứ hai Hoa Kỳ can thiệp vào ý đồ chiếm đoạt các quần đảo trong Biển Đông Nam Á, nơi đang diễn ra tranh chấp chủ quyền giữa Trung Cộng với Việt Nam và hai đồng minh của Hoa Kỳ là Nhật và Phi Luật Tân.

Các giới bình luận cho rằng Trung Cộng sẽ không tạo thêm tình trạng bất ổn ở vùng Biển Đông Nam Á, khi Hoa Kỳ tuyên bố không đứng vào bên nào về việc chủ quyền của các quần đảo đang tranh chấp và yêu cầu các nước trong cuộc nên giải quyết các vùng lãnh hải căn cứ trên nền tảng Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển năm 1982 (The United Nations Convention on the Law of the Sea -UNCLOS, 1982) mà Trung Cộng đã ký năm 1994 với tư cách là một trong 5 ủy viên của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc.

Tuy nhiên, chính trong thời gian đó, Trung Cộng không ngừng phát triển lực lượng hải quân và các vũ khí phòng thủ diện địa, như các loại hỏa tiễn DF (DF-21 diệt Hàng Không

Mẫu Hạm, DF-41 có tầm bắn xa đến Thủ đô Washington của Hoa Kỳ), nhất là phát triển lớn lao về Không Quân chiến lược. Nhưng điều mà không ai ngờ là Trung Cộng đã triệt để theo đuổi “Giấc Mơ Trung Cộng” quá sớm là làm bá chủ Á Châu, Biển Đông Bắc, hay Hoa Đông (North-East China Sea, bao gồm eo biển Nam Hàn, Nhật Bản, Đài Loan, Nam Hải) và Biển Đông Nam Á (South-East Asia Sea) xuyên qua Ấn Độ Dương, qua Hồng Hải, vào Địa Trung Hải, và đến thành phố Venice, thuộc Ý, Âu Châu. Đó là sách lược “Lam Sắc Quốc Thổ”, hay “Chiến lược Biển Xanh”, bằng cách mở lại con đường hàng hải gọi là “Con Đường Tơ Lụa Biển, Thế kỷ 21”. Mặt khác, Trung Cộng còn mở con đường bộ xuyên lục địa, gọi là “Con Đường Tơ Lụa Lục Địa” là hệ thống đường tàu hỏa siêu tốc từ biên giới phía tây Trung Cộng xuyên qua Trung Á, Iran, Iraq, Syria, Thổ Nhĩ Kỳ, rồi cũng đến trạm chốt Venice. Hai con đường tơ lụa này là hai cánh tay, một cứng (hard-power) một mềm (soft power), vươn từ Trung tâm Bắc Kinh sang Nam, Trung Á đến châu Âu. Mục đích chính là dùng sức mạnh kinh tế và quân sự loại Hoa Kỳ ra khỏi Á Châu, bao gồm các đại dương và các biển nhỏ hơn của châu lục này. Mục đích quan trọng khác là hai con đường chiến lược này yểm trợ trực tiếp cho sự phát triển kinh tế đang trên đà tuột dốc của Trung Cộng. Thực vậy, Tập Cận Bình tuyên bố lập quỹ chi phí lo kiến thiết hai con đường tơ lụa và đóng góp 40 tỷ Mỹ kim để phát triển kinh tế Á Châu, đồng thời kêu gọi thực hiện “Khu Vực Tự Do Mậu Dịch Châu Á-Thái Bình Dương” (Free Trade Area of the Asia-Pacific -FTAAP) với việc cho khai trương Ngân Hàng Đầu Tư Hạ Tầng Cơ Sở Châu Á (Asian Infrastructure Investment Bank -AIIB), được 20 quốc gia tham gia, trong số này có Anh Quốc, Ấn Độ, Brasil... Sách lược kinh tế này cũng nhằm mục đích phản đối và cạnh tranh với “Hiệp Ước Đối Tác Kinh Tế Chiến Lược Xuyên Thái Bình Dương” (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement, viết gọn là Trans-Pacific Partnership -TPP) do Hoa Kỳ chủ trương và Ngân Hàng Quốc Tế (World Bank), kể cả Quỹ Tiền Tệ Quốc tế (IMF). Rõ ràng, Trung Cộng nghĩ rằng đã đến thời điểm có đủ sức mạnh quân sự và kinh tế để đẩy lùi Hoa Kỳ ra khỏi Á Châu; xa hơn nữa là vượt qua Hoa Kỳ, trở thành thế lực độc tôn của thế giới. Ưu tiên tiến hành giấc mộng lớn này của Trung Cộng là “Chiến Lược Biển Xanh” nói trên. Tức là mở “Con Đường Tơ Lụa Trên Biển” xuyên Nam Thái Bình Dương trước.

Mặc dù đã khinh thường luật biển của Liên Hiệp Quốc, ấn định thêm lục địa của mỗi quốc gia ven biển và đại dương tối thiểu là 200 hải lý, Trung Cộng đã ngang nhiên vẽ bản đồ 9 đoạn lưỡi bò ép các nước ven biển phía nam bó sát vào thêm lục địa hạn hẹp từ 25 đến 47 hải lý là tối đa của mình, và tuyên bố chủ quyền trên vùng biển quốc tế rộng lớn 300 triệu km² trong Biển Đông Nam Á, đánh chiếm Hoàng Sa và một phần quần đảo Trường Sa của Việt Nam, bộn lãnh tụ Trung Nam Hải vẫn chưa hài lòng, từ năm 2014, chúng đã đưa tàu, phương tiện và nhân lực hùng hậu cấp tốc cạo vét lòng biển lấy cát sạn, bồi đắp, cải tạo các gọng đá, bãi đá hay san hô ngầm (reefs), thành các đảo nhân tạo (artificial islands) trong quần đảo Trường Sa, rồi biến các đảo này thành các căn cứ quân sự với các kiến trúc qui mô như bến cảng hải quân, phi đạo, cơ ngơi và hệ thống bố phòng kiên cố. Nếu tính từ hướng bắc xuống, Trung Cộng đã cải tạo và phát triển căn cứ

Phú Lâm (Woody Island) trong quần đảo Hoàng Sa thành một căn cứ hải quân quan trọng và 7 đảo nhân tạo trong quần đảo Trường Sa: Subi, Gaven, Mischief hay Vành Khăn, Hughes hay Huy Cơ, Fiery Cross hay Chữ Thập, Johnson South hay Gạc Ma, và Cuarteron hay Châu Viên. Đảo nhân tạo nhỏ nhất là Huy Cơ rộng 9.2 hecta, đảo cải tạo quan trọng nhất trong nhóm là Chữ Thập rộng 180 hecta được kiến tạo qui mô như một căn cứ quân sự hiện đại với phi đạo dài, bến cảng rộng lớn mà các tàu chiến loại lớn cập bến và ra vào dễ dàng, có thể hoạt động toàn khu vực trực hành lang hàng hải quốc tế từ vùng quần đảo Trường Sa, phía nam Mã Lai và Brunei đến eo biển Malacca của Mã Lai.

Cho đến hiện tại, Trung Cộng đã thiết lập trên toàn khu vực Trường Sa từ những bãi đá chìm thành những căn cứ quân sự với tổng số diện tích 1,692,000m² cơ cấu kiến trúc, đều bằng bê-tông, và qui cách kiến tạo gần giống nhau về hình dạng. Một điều cần lưu ý, cũng cho đến hôm nay, Việt Nam còn giữ và đóng quân thường trực trên 9 đảo nổi và 12 đảo ngầm trong Quần đảo Trường Sa như phát biểu của Tướng Phùng Quang Thanh, Bộ Trưởng Quốc Phòng Việt Nam. Tức là vẫn còn chiếm đa số diện tích tổng thể nhưng chưa có một căn cứ quân sự hiện đại như các đảo nhân tạo của Trung Cộng. Trung Cộng đóng quân trên 8 đảo, Phi luật tân cũng 8 đảo, Mã Lai 4 đảo. Brunei không có một đảo nào.

Hòn đảo nhân tạo Gaven của Trung Cộng chỉ cách đảo Nam Yết của Việt Nam chừng 5km. Hai căn cứ nhân tạo Hughes và Johnson South cùng nằm chung với nhóm 4 đảo của Việt Nam. Vậy mà, từ suốt 27 năm kể từ khi bị Trung Cộng đánh chiếm một phần quần đảo, Việt Nam chỉ phản ứng yếu ớt, và cũng làm ngơ cả việc cải tạo qui mô của Trung Cộng gần đây. Trong khi đó, Phi Luật Tân đã phát hiện ra và kiện Trung Cộng xâm chiếm các hải đảo và kiến tạo các bãi đá ngầm thành các đảo nói trên đến những cơ quan pháp luật quốc tế... Thử hỏi những phản ứng tự vệ và phản biện yếu ớt của Việt Nam có đủ để giữ những hòn đảo còn lại của tổ quốc trong Quần đảo Trường Sa hay không.

Công trình xây cất trên các đảo nhân tạo đang còn tiếp diễn. Hoa Kỳ phản ứng bằng sự tuyên bố không chấp nhận chủ quyền trên 9 đoạn lưỡi bò và các đảo nhân tạo của Trung Cộng. Các nhân vật lãnh đạo chính trị, quân sự, ngoại giao trong chính phủ Obama, kể cả Tổng thống và Phó Tổng thống, kể cả các nhân vật quan trọng trong Quốc Hội, gần đây trong các diễn đàn quốc tế như Liên Hiệp Quốc (UN), Tổ Chức Thương Mại Quốc Tế (WTO), Hợp Tác Kinh Tế Á Châu - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn Tổ chức ASEAN, Hội Nghị Cấp Cao ASEAN + 3, Diễn Đàn Hợp Tác Á - Âu (ASEM), Hội nghị Cấp Cao ASEAN-Trung Cộng, Hội nghị Cao Cấp Đông Nam Á (EAS) kể cả các cuộc Đối Thoại tổ chức ở Khách Sạn Shangri-La Singapore (Dialogue Security Conferences in Singapore) cùng có chung luận điệu bảo vệ hành lang hàng hải huyết mạch này của thế giới và phản đối hành động ngang ngược của Trung Cộng trên Biển Đông. Tiêu biểu nhất là lời phát biểu của Phát Ngôn viên Tòa Bạch Ốc Josh Earnest về quan tâm của TT Obama: “TT thường xuyên đề cập tới tầm quan trọng của an ninh trên Biển Đông vì nó

quan trọng đối với nền an ninh toàn cầu. Do đó, tự do thương mại trên Biển Đông phải được duy trì.” Quan tâm của Tổng thống Hoa Kỳ về Biển Đông cũng là quan tâm của các vị nguyên thủ quốc gia Nhật, Phi, Nam Dương, Úc, Mã lai, và Ấn Độ, kể cả Anh quốc và Nga. Tuy nhiên, hình như Trung Cộng đã ngang ngược coi thường quan điểm chung về an ninh của hàng lang hàng hải quốc tế quan trọng này nên vẫn tiếp tục xây dựng thêm cơ ngơi trên các đảo đã chiếm đoạt của Việt Nam. Trong tháng 5, 2015, chiến đấu cơ Trung Cộng đã mấy lần cảnh giác phi cơ và tàu thám thính Hoa Kỳ ở hải phận quốc tế, gần các đảo đang xây dựng. Hoa Kỳ tuyên bố sẽ tiếp tục duy trì hoạt động tuần thám trên vùng biển Trường Sa đồng thời các giới chức cao cấp Hoa Kỳ nhiều lần yêu cầu Trung Cộng ngưng ngay các công tác xây dựng trên các đảo đó. Để phản ứng, Ngoại trưởng Trung Cộng Vương Nghị tuyên bố mạnh bạo: “Quyết tâm bảo vệ chủ quyền và vẹn toàn lãnh thổ của Trung Cộng vững như đá.” Trước sau gì Trung Cộng cũng vẫn xác quyết chủ quyền trên vùng biển lưỡi bò độc chiếm trong đó có 7 đảo nhân tạo đang còn tiếp tục kiện toàn. Và Trung Cộng đã có những hoạt động tăng kích và khiêu khích trắng trợn hơn để chứng tỏ quyết tâm.

Trong tuần lễ cuối tháng 5-2015, Hoa Kỳ ghi nhận thêm Trung Cộng đã đưa các giàn pháo binh di động vào đảo nhân tạo Subi và xây cất hai ngọn hải đăng trên 2 đảo Gạc Ma và Châu Viên. Ngày 26-5-2015, Trung Cộng công bố sách trắng quốc phòng “Chiến lược Quân sự của Trung Cộng” bao gồm sách lược phát triển tiềm năng quân sự về Biển Cả (The Ocean), về Ngoại Tầng Khí quyển (Outer Space), về Lực lượng Nguyên tử, (Nuclear Force) và về Không Gian Ảo hay Không Gian Mạng (Cyber-Space). Cuối tháng, trên Diễn Đàn Đối Thoại Shangri-La, ở Singapore, Tổng Trưởng Quốc Phòng Hoa Kỳ Ashton Carter, đã thẳng thắn lên án Trung Cộng “đã vượt quá hàng rào chuẩn mực qui ước quốc tế, vi phạm an ninh khu vực Á Châu-Thái Bình Dương được sự đồng thuận của các nước trong khu vực là ủng hộ hình thức ngoại giao chống lại sự cưỡng bức.” Sau đó Ông Carter đến Việt Nam từ 31-5 đến 2-6-2015 hội thảo với Bộ Trưởng Quốc Phòng Phùng Quang Thanh và ký một thỏa thuận đầu tiên là “Thông Cáo Chung về Viễn Cảnh Hợp Tác Quốc Phòng”. Hy vọng sẽ có một hiệp ước quân sự song phương giữa hai nước... trong tương lai để rồi Việt Nam sẽ được Hoa Kỳ tăng cường tiềm năng quân sự cùng hợp tác chống Trung Cộng... và bảo vệ thêm lục địa ở Biển Đông, kể cả các đảo còn lại trong Quần đảo Trường sa! Cũng trên diễn đàn này, Thứ Trưởng Quốc Phòng Nga Anatoly Antonow tuyên bố Nga sẽ tiến hành tập trận với đồng minh Brunei ở Biển Đông vào năm 2016. Như vậy là Nga cũng sẽ nhập cuộc; nhưng chưa biết ngả về Hoa Kỳ và đồng minh hay Trung Cộng, hoặc sẽ giúp Brunei chiếm một số ít đảo trong Quần Đảo Trường Sa? Năm quốc gia trong Khối Liên Minh Quân sự FDA (Five Powers Defense Agreement) ở Đông Nam Á và Thái Bình Dương gồm Anh, Úc, Tân Tây Lan, Mã Lai và Singapore cũng lên tiếng phản đối Trung Cộng. Ấn Độ cũng lên tiếng cảnh giác. Sau khi rời Việt Nam, Bộ trưởng Quốc Phòng đã bay sang Ấn Độ có thể để thảo luận một hiệp ước quân với Ấn Độ.

Tuy nhiên, thái độ của Trung Cộng là bất chấp những hiệp ước an ninh song phương hay đa phương như vậy. Vì coi đó là các hiệp ước chưa đủ sức mạnh đáng sợ. Tờ báo Hoàn Cầu, cơ quan ngôn luận chính của họ, ngày 26-5-2015 đã viết chi tiết về sự thay đổi nhân quan thu hẹp phòng thủ diện địa, hải phận mà nhìn xa hơn ra ngoài đại dương, chuyển thế thủ bằng thế công. Tờ báo chỉ trích các nước ngoài... đang bận rộn xen vào chuyện nội bộ của Biển Đông. Tiếp theo là luận điệu cứng rắn cho rằng “Sự xung đột sẽ không tránh khỏi nếu Washington không để yên cho Bắc kinh xây dựng các tiện nghi quân sự trên các đảo đang tranh chấp ở Biển Đông. Chúng tôi (Trung Cộng) không muốn có một cuộc chiến với Hoa Kỳ. Nhưng nếu chiến tranh diễn ra, chúng tôi sẽ tiếp nhận”. Song song với luận điệu ví như ở vào thế bị động này, bộ mặt bá quyền hung bạo của Trung Cộng cũng lộ rõ bằng những sự kiện hiển nhiên đang tiếp tục phát triển từ Biển Đông sang Ấn Độ Dương.

Một là: Tiếp tục tiến hành “Sách Lược Biển Xanh” tức là kiện toàn “Con Đường Tơ Lụa Trên Biển” hay kiện toàn “Sâu Chuối Ngọc Trai” (Nhất Phiến Trân Châu - String of Pearls) hay là một dãy dài các đảo và căn cứ hàng hải từ đảo Hải Nam xuống Hải Phòng, qua đảo Phú Lâm ở Hoàng Sa, qua 7 đảo nhân tạo Trường Sa, qua Sihanoukville Campuchia, qua kinh đào Kra (đang được xúc tiến ký kết giữa Trung Cộng và Thái Lan) xuyên Vịnh Thái Lan sang Andaman ở Ấn Độ Dương -tàu chở dầu, vận tải của Trung Cộng có thể thu ngắn hành trình từ 2 đến 5 ngày, hay 1,200km vì không cần qua eo biển Malacca. Từ Andaman không cần qua Cảng Chittagong Bangladesh ở phía bắc, mà đi thẳng hướng tây qua căn cứ Colombo và các căn cứ Hambantota của Sri-Lanka và Marao thuộc Quần Đảo Maldives, qua căn cứ Socotra ngoài khơi Berbera trước khi vào căn cứ Djibouti ở trong cửa Hồng Hải, theo Hồng Hải qua Kinh Suez, vào Địa Trung Hải rồi chuyển sang biển Adriatic Sea và đến bến Venice ở bờ bắc biển này, thuộc Ý (Italy). Tất cả các đảo, bến cảng, căn cứ nói trên đã được Trung Cộng dùng quyền lực mềm mua chuộc cả rồi.

Hai là: Khi công bố sách trắng “Chiến Lược Quân Sự của Trung Cộng”, phát ngôn viên Bộ Quốc Phòng Trung Cộng, Đại tá Dương Vũ Quân, tuyên bố Quân Đội Trung Cộng PLA (People Liberation Army) sẽ phát triển mạnh hơn tiềm năng không lực, nhất là hải lực để đáp ứng nhu cầu mới trong chiến lược toàn cầu mà báo chí Âu-Mỹ gọi là “Chủ trương Can Thiệp Toàn Cầu của Trung Cộng”. Chiến lược toàn cầu này được giải thích là Trung Cộng sẽ thay đổi quan niệm phòng thủ diện địa và hải nội vượt ra ngoài lãnh địa và hải phận Trung Cộng mà Dương phát biểu là “*để đáp ứng yêu cầu mới từ lợi ích chiến lược phát triển đất nước, lực lượng vũ trang sẽ tham gia tích cực vào cả hai hợp tác an ninh khu vực và quốc tế lẫn bảo vệ hiệu quả lợi ích của Trung Cộng ở quốc ngoại.*” Dương giải thích, “*Có nghĩa là Trung Cộng chủ trương chiến lược chuyển từ phòng vệ lãnh thổ sang ‘phòng vệ lãnh thổ và tấn công’ dựa vào sự phát triển của không quân, nhất là sự thay đổi lớn lao của hải quân, với mục đích chuyển trọng tâm phòng vệ nội hải sang ‘tăng cường phòng vệ nội hải và phòng vệ hải phận quốc tế,’ bảo toàn các tuyến*

giao thông chiến lược.” Quan trọng hơn, Dương Vũ Quân lưu ý đến trọng tâm chiến lược của Trung Cộng về “Tầm Nhìn về Vai Trò Toàn Cầu Hơn của Quân Đội Trung Cộng. Rõ ràng, ngoài chủ trương cạnh tranh kinh tế, Trung Cộng còn cạnh tranh với Hoa Kỳ về quân sự để chiếm vị trí số 1 thế giới trong tương lai...”

Báo chí thế giới ghi nhận chỉ dấu đầu tiên cho thấy Trung Cộng đang bắt đầu thực thi sách lược chuyển từ quan niệm phòng thủ sang tấn công bằng đưa nhiều tàu thám thính vào vùng biển Hawaii theo dõi hoạt động của Hạm Đội Thái Bình Dương Hoa Kỳ và chuẩn bị đụng trận với Hoa Kỳ ở Biển Đông, đúng như lời tuyên bố của Dương Vũ Quân *“China must prepare for potential conflict with with the United States in the South China Sea while more maritime surveillance vessels are being deployed to Hawaiian waters to monitor the activities of the U.S. Pacific Fleet.”*

Tất nhiên, trước tiên Hoa Kỳ không thể để cho Trung Cộng ngang nhiên tung hoành ở Biển Đông và hoàn thành *“Con Đường Tơ Lụa Trên Biển”* và... có thể tuyên bố *“Vùng Nhận Diện Phòng Không -ADIZ”* trên Biển Đông và trên Quần Đảo Trường Sa.

Ngược lại, các nhà lãnh đạo chính trị, quân sự Hoa Kỳ cho rằng lợi ích quốc gia của Hoa Kỳ ở Biển Đông là: “Tự do hàng hải, hàng không, cũng như bảo vệ cam kết tự do hàng hải, hàng không với thế giới với tư cách là cường quốc quân sự số 1 bị thách thức.” Biển Đông chiếm giữ địa-ly chính-trị tối ưu, là hành lang hàng hải quan trọng về quân sự và kinh tế từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương. Nếu Trung Cộng kiểm soát hành lang này sẽ triệt tiêu nền kinh tế của Nhật vì không nhập được 70% dầu khí và không xuất được 45% sản phẩm, Úc bị nghẽn không xuất khẩu được 2/3 sản lượng và không nhập được 1/2 nhu cầu các mặt, chưa kể đến sự mất mát lớn lao của Hoa Kỳ và các nước Âu Châu cũng như các nước Đông Nam Á, Nam Dương và Ấn Độ. Tất nhiên với sách lược *“Xoay Trục về Á Châu và Thái Bình Dương”* Hoa Kỳ phải dùng biện pháp cứng rắn để kềm chế tham vọng của Trung Cộng. Sự phát triển vũ khí tối tân trên không, dưới biển, hoả tiễn tầm xa, phát triển không gian mạng của cả Trung Cộng và Hoa Kỳ sẽ tăng kích viễn ảnh Chiến Tranh Thế Giới III.

Các nhà bình luận, chiến lược gia thế giới cho rằng trong hiện tại cả Hoa Kỳ lẫn Trung Cộng đang tự kềm chế để tránh chiến tranh. Nhưng một khi Trung Cộng còn mang tham vọng vượt qua Hoa Kỳ để làm bá chủ thế giới chiến tranh sẽ bùng nổ. Riêng tôi, tôi nghĩ rằng một giải pháp hòa bình có thể được Trung Cộng và Hoa Kỳ chấp nhận để cùng chung sống hòa bình lâu dài và cùng nhau hiệp lực chống một kẻ thù chung nguy hiểm hơn...

Còn con đường tiến thoái của Tổ quốc Việt Nam, tôi nghĩ, trong hiện tại nên cố gắng gia nhập Hiệp Ước Đối Tác Kinh Tế Xuyên Thái Bình Dương, nhưng nên thận trọng trong việc ký một hiệp ước liên minh quân sự với Hoa Kỳ. Một hiệp ước như vậy tưởng như là

một sinh lộ cho Việt Nam “**Thoát Trung**”, nhưng tàng ân nguy cơ diệt vong nếu chiến tranh diễn ra. Lúc đó, đất liền và thềm lục địa Việt Nam sẽ trở thành bãi chiến trường chính, đầm máu... sẽ bị hủy diệt. **MỘT HIỆP ƯỚC LIÊN MINH QUÂN SỰ AN TOÀN NHẤT VIỆT NAM CÓ THỂ KHÔNG NGẪN NGẠI GIA NHẬP LÀ “HIỆP ƯỚC PACINTO”** -The Pacific- Indian Oceans Treaty Organization- giảng từ Hawaii đến Nam Hàn, Nhật Bản, Đài Loan, Phi Luật Tân, Việt Nam. Mã lai, Nam Dương, Tân Tây Lan, Úc Đại Lợi, Miến Điện, Sri-Lanka, Ấn Độ với hai chu chốt là Hoa Kỳ và Anh... là quả đủ để bẻ gãy mọi ý đồ làm chủ Biển Đông, Thái Bình Dương và Á Châu của Trung Cộng. Nếu một tình huống như vậy diễn ra việc Trung Lập Việt Nam là việc bất khả. Tuy nhiên, gia nhập vào một liên minh quân sự như vậy 5 năm, 10 năm, hay lâu hơn nữa thì cũng nên nhớ rằng đó không phải là quốc sách trường tồn mà chỉ là giai đoạn chiến thuật trong chiến lược trường kỳ bảo vệ và phát triển tổ quốc Việt Nam. Chiến lược trường kỳ để đứng vững trước kẻ thù to lớn Phương Bắc phải là quốc sách trường tồn, nền tảng vẫn là gầy dựng cho được một thể chế dân chủ, trung lập và tự cường. Nghĩa là phải có chính sách tạo thành một nề nếp đào tạo liên tục các thế hệ tinh anh trẻ Việt Nam, có tình yêu nước tuyệt đối, có đủ tài trí, đức độ, và hiểu biết lẽ tự lực tự cường để bảo vệ và phát triển tổ quốc trong mọi thời đại. Đó là quốc sách trường cửu.

Trên đây là hai những lý do thúc đẩy tôi viết luận thuyết PACINTO và lập thuyết “**Một nước Việt Nam Trung Lập và Tự Cường.**” Chúng tôi sẽ trình bày chi tiết hơn...

VĂN NGUYỄN DƯỠNG

Trần Châu Cảng,

Ngày 6/6/2015

Nguồn: Internet E-mail by Văn Nguyễn Dưỡng chuyển

*Đăng ngày Thứ Ba, November 14, 2017
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*